

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KON TUM  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 213/2021/QĐST-HNGĐ

*Tp. Kon Tum, ngày 26 tháng 11 năm  
2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 293/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Ri A, sinh năm 1989

*Bị đơn:* Anh, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Thôn Đăk Prông, xã Chư Hreng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Viết M và chị Ri A.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con chung:*

Chị Ri A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là Lê Mai Như Ng, sinh ngày 30/3/2013 và Lê Mai Cát T, sinh ngày 24/10/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và sống tự lập được.

Anh Lê Viết M không phải cấp dưỡng nuôi con, có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí sơ thẩm*: Căn cứ Điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Ri A chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000318 ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Ri A được nhận lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tp KT;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Phạm Thị Thúy**